

Số: 3445/QĐ-CT

Hải Phòng, ngày 18 tháng 12 năm 2017.

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền tiếp nhận và giải quyết của Ủy ban nhân dân thành phố, thẩm quyền tiếp nhận và giải quyết của Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng trên địa bàn thành phố Hải Phòng

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương 2015;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính: Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/4/2010; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017;

Căn cứ Nghị định số 164/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 29/2008/NĐ-CP ngày 14/3/2008 quy định về Khu công nghiệp, Khu chế xuất và Khu kinh tế;

Căn cứ Thông tư số 05/2014/TT-BTP ngày 07/02/2014 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn công bố, niêm yết thủ tục hành chính và báo cáo về tình hình, kết quả thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Trưởng ban Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng tại Tờ trình số 2263/BQL-TC ngày 23/11/2017 và ý kiến của Giám đốc Sở Tư pháp tại Công văn số 1598/STP-KSTTHC ngày 05/12/2017 về việc công bố thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền tiếp nhận và giải quyết của Ủy ban nhân dân thành phố, thẩm quyền tiếp nhận và giải quyết của Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng trên địa bàn thành phố,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền tiếp nhận và giải quyết của Ủy ban nhân dân thành phố, thẩm quyền tiếp nhận và giải quyết của Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 1165/QĐ-CT ngày 29/5/2015 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố về việc công bố thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của

Ủy ban nhân dân thành phố, thẩm quyền tiếp nhận và giải quyết của Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; Trưởng ban Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng; Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các ban, ngành và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Cục KSTTHC - VPCP;
- TTTU; TT HỖNDTP;
- CT, các PCT UBNDTP;
- Như Điều 3;
- Công TTĐTTP;
- CV: KSTTHC; XDGTCCT;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH


Nguyễn Văn Tùng

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN
TIẾP NHẬN VÀ GIẢI QUYẾT CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ,
THẨM QUYỀN TIẾP NHẬN VÀ GIẢI QUYẾT CỦA BAN QUẢN LÝ
KHU KINH TẾ HẢI PHÒNG TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 3445/QĐ-CT ngày 18 tháng 12 năm 2017
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng)

1. Thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền tiếp nhận và giải quyết của Ủy ban nhân dân thành phố (02 thủ tục hành chính)

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
Lĩnh vực Đầu tư xây dựng cơ bản	
1	Xin phê duyệt chủ trương đầu tư
2	Trình thẩm định, phê duyệt dự án đầu tư

2. Thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền tiếp nhận và giải quyết của Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng (55 thủ tục hành chính)

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
I. LĨNH VỰC ĐẦU TƯ (09 thủ tục hành chính)	
1	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án đầu tư không thuộc diện quyết định chủ trương đầu tư
2	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư của Thủ tướng Chính phủ
3	Quyết định chủ trương đầu tư đối với dự án không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư
4	Điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án đầu tư không thuộc diện quyết định chủ trương đầu tư
5	Điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư của Thủ tướng Chính phủ
6	Điều chỉnh Quyết định chủ trương đầu tư đối với dự án đầu tư không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư
7	Đổi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư



8	Quyết định giãn tiến độ thực hiện dự án đầu tư
9	Thông báo chấm dứt hoạt động dự án đầu tư
II. LĨNH VỰC QUẢN LÝ THƯƠNG MẠI - XUẤT NHẬP KHẨU (32 thủ tục hành chính)	
1	Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O) ưu đãi mẫu D qua mạng Internet
2	Cấp Giấy phép kinh doanh thực hiện hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa cho doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài đầu tư đã được cấp Giấy phép đầu tư/ Giấy chứng nhận đầu tư
3	Sửa đổi, bổ sung Giấy phép kinh doanh thực hiện hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa cho doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài đầu tư
4	Cấp lại Giấy phép kinh doanh thực hiện hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa cho doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài đầu tư
5	Cấp Giấy phép lập cơ sở bán lẻ ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất cho doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài đầu tư
6	Sửa đổi, bổ sung Giấy phép lập cơ sở bán lẻ cho doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài đầu tư
7	Cấp lại Giấy phép lập cơ sở bán lẻ cho doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài đầu tư
8	Cấp Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài
9	Điều chỉnh Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài
10	Gia hạn Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài
11	Chấm dứt hoạt động của Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài
12	Cấp lại Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài
13	Cấp Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu

14	Cấp bổ sung, sửa đổi Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu
15	Cấp lại Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu
16	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng cho cửa hàng bán LPG chai
17	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện nạp khí dầu mỏ hóa lỏng vào chai
18	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện nạp khí dầu mỏ hóa lỏng vào phương tiện vận tải
19	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm cấp khí dầu mỏ hóa lỏng
20	Cấp lại/Điều chỉnh/Gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng
21	Cấp Giấy phép kinh doanh bán buôn sản phẩm rượu
22	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép kinh doanh bán buôn sản phẩm rượu
23	Cấp lại Giấy phép kinh doanh bán buôn sản phẩm rượu
24	Cấp Giấy phép kinh doanh bán lẻ sản phẩm rượu
25	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép kinh doanh bán lẻ sản phẩm rượu
26	Cấp lại Giấy phép kinh doanh bán lẻ sản phẩm rượu
27	Cấp Giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá
28	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá
29	Cấp lại Giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá
30	Cấp Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá
31	Cấp, sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá



32	Cấp lại Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá
III. LĨNH VỰC LAO ĐỘNG (03 thủ tục hành chính)	
1	Cấp Giấy phép lao động cho lao động là người nước ngoài
2	Cấp lại Giấy phép lao động cho lao động là người nước ngoài
3	Đăng ký Nội quy lao động
IV. LĨNH VỰC TÀI NGUYÊN (02 thủ tục hành chính)	
1	Xác nhận hợp đồng thuê đất các doanh nghiệp trong Khu công nghiệp, Khu kinh tế
2	Xác nhận hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất trong Khu công nghiệp, Khu kinh tế
V. LĨNH VỰC XÂY DỰNG (09 thủ tục hành chính)	
1	Cấp Giấy phép xây dựng (Bao gồm: Giấy phép xây dựng mới; giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo; giấy phép di dời công trình) đối với các công trình thuộc phạm vi quản lý của Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng, trừ các công trình thuộc thẩm quyền cấp phép của Bộ Xây dựng
2	Điều chỉnh, gia hạn, cấp lại Giấy phép xây dựng đối với các công trình thuộc phạm vi quản lý của Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng
3	Thẩm định thiết kế cơ sở đối với các công trình thuộc phạm vi quản lý của Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng, trừ các công trình thuộc thẩm quyền thẩm định của Bộ Xây dựng, Bộ quản lý công trình xây dựng chuyên ngành
4	Thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật
5	Thẩm định thiết kế xây dựng công trình thuộc phạm vi quản lý của Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng, trừ các công trình thuộc thẩm quyền thẩm định của Bộ Xây dựng, Bộ quản lý công trình xây dựng chuyên ngành
6	Kiểm tra công tác nghiệm thu đưa công trình vào sử dụng đối với các công trình thuộc phạm vi quản lý của Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng, trừ các công trình thuộc thẩm quyền kiểm tra của Hội đồng nghiệm thu Nhà nước các công trình xây dựng, cơ quan chuyên môn về xây dựng trực thuộc Bộ Xây dựng, Bộ quản lý công trình xây dựng chuyên ngành
7	Điều chỉnh Quy hoạch chi tiết

8	Cấp Giấy phép quy hoạch dự án đầu tư xây dựng thuộc thẩm quyền quản lý của Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng
9	Xác nhận hợp đồng, văn bản về đất và tài sản gắn liền với đất

K
H
P